TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 346/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Bích H, sinh năm 1981;

Cư trú tại: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thành T, sinh năm 1977;

Cư trú tại: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Bích H và anh Phạm Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Bích H và anh Phạm Thành T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 03 con chung là cháu Phạm Trung T, sinh ngày 30/11/2008, cháu Phạm Trung H, sinh ngày 27/5/2014 và cháu Phạm Đồng Lan K, sinh ngày 09/01/2016 do chị H và anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh T thỏa thuận thống nhất giao cháu T, cháu H và cháu K cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và

anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị H và anh T thỏa thuận chị H nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai số 39866 ngày 27/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại chị H số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Cẩm Linh